THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018: NHÌN LẠI VÀ TRAO ĐỔI

Vũ Công Hảo
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và 27 chương trình môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tháng 12 năm 2018 nhấn mạnh việc tổ chức hoạt động trải nghiệm như một nội dung bắt buộc của chương trình giáo dục, giảng dạy các cấp học. Tuy nhiên, việc xác định thời lượng cũng như qui định, hướng dẫn nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức, phát triển hoạt động này tại các nhà trường phổ thông còn nhiều vướng mắc, khó thực hiện. Bài viết góp vài ý kiến trao đổi thêm về những khó khăn, vướng mắc đó; đồng thời đề xuất một số biện pháp nhằm bảo đảm đúng tính chất, mục đích, ý nghĩa và hiệu quả của hoạt động này.*
Từ khóa: *Chương trình giáo dục phổ thông, hoạt động trải nghiệm, quản lý và tổ chức hoạt động trải nghiệm*

Nhận bài ngày 25.02.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.04.2025
Liên hệ tác giả: Vũ Công Hảo; email: vchao@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước sự thúc ép của Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" [1] và sau nhiều lần trì hoãn vì phải mày mò, cố gắng tìm cho ra một đường hướng mới cho giáo dục nước nhà, tháng 12 năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã chính thức ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, kèm theo 27 chương trình chi tiết các môn học [2]. Một trong những đổi mới căn bản của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể lần này so với những lần cải cách giáo dục trước đó - bên cạnh việc giảm tải kiến thức hàn lâm, coi trọng đồng đều cả kiến thức lẫn kĩ năng, hướng tới việc giáo dục toàn diện "đức - trí - thể - mĩ" cho người học - chính là ở việc đưa vào hoạt động trải nghiệm như một nội dung bắt buộc. Đây là điều cần thiết, bởi giáo dục nước nhà nhiều năm qua cơ bản vẫn thiên về giáo huấn, nhồi nhét kiến thức lí thuyết, học thì học chay, giáo dục giá trị sống, kĩ năng nghiệp vụ thì hình thức, thiếu chiến lược và tính nền tảng, bài bản... Tuy vậy, tổ chức hoạt động trải nghiệm như thế nào cho phong phú, hiệu quả, vừa lôi cuốn, phát huy được tính tích cực sáng tạo của người học, vừa phù hợp thực tiễn, đáp ứng mục tiêu và chương trình giáo dục mới là vấn đề cần bàn bạc, trao đổi cụ thể, nếu không sẽ tiếp tục rơi vào tình trạng chỉ đạo, định hướng chung chung, hình thức như trước đây.

2. NỘI DUNG

2.1. Vai trò và bản chất của hoạt động trải nghiệm trong giáo dục đào tạo

Học trong sách vở và trong thực tiễn, học kiến thức và học kĩ năng… là bản chất, nội dung của quá trình học cũng như giáo dục và tự giáo dục là bản chất của quá trình giáo dục. Lý luận về giáo dục, về nghề dạy học xưa nay đã luôn coi trọng sự kết hợp không thể tách rời của hai mặt thống nhất này. Khổng Tử (551- 479 TCN) là một trong những bậc "tổ sư" của nghề dạy học, bên cạnh việc đề cao sự rèn luyện, tu thân, đã luôn răn dạy học trò phải tích cực suy nghĩ, phát huy năng lực nội sinh, ứng dụng trải nghiệm trong thực tiễn, đem giáo lí và đạo đức

của mình ra để giúp đời. Là người có hàng ngàn học trò thuộc đủ loại, đủ mọi trình độ, thế hệ…, song Khổng Tử cũng là người hơn ai hết nắm được tính cách, mức độ và năng lực của từng học trò thông qua quan sát thực tiễn quá trình quá trình "tu thân" của họ. Từ kinh nghiệm tự thân, nhà triết học, người thầy vĩ đại của Hi Lạp - Xôcrát (470-399 TCN) cũng cho rằng chúng ta được học ngay trong khi làm việc gì đó. Nhiều nhà tư tưởng, nhà hiền triết thông thái, những đấng bậc đáng kính trọng của nhân loại xưa nay đã trở thành những bậc thầy mẫu mực bởi họ biết kết hợp giữa "học" và "hành", lý luận và thực tiễn. Khổng Tử và Xôcrát khi đó xa lạ với các khái niệm "triết lí giáo dục", "mục tiêu giáo dục"…; với họ, để có thể đi dạy người đơn giản phải hơn người cả về nhân cách, học vấn lẫn vốn sống, kinh nghiệm; và dạy người là dạy những tri thức, kĩ năng để người học biết mình đang ở đâu, có thể làm gì, biết ứng xử thế nào cho phù hợp với thực tiễn. Tuy không phải là các "nhà giáo dục" chính thống, song có thể coi quan điểm về sự kết hợp giữa "học" và "hành" của Khổng Tử, Xôcrát là những tư tưởng, định hướng đầu tiên về bản chất và vai trò của hoạt động trải nghiệm, thực hành trong quá trình dạy học, giáo dục.

Sang thế kỉ XX, lí thuyết về trải nghiệm của John Dewey (1859-1952) được hầu hết các nền giáo dục tiến bộ áp dụng. Ông được đánh giá là nhà lí luận giáo dục có ảnh hưởng nhất của thế kỉ. Trong cuốn "*Kinh nghiệm và giáo dục*", bên cạnh luận bàn về những mặt tích cực và hạn chế của cả hai nền giáo dục truyền thống và giáo dục hiện đại, Dewey đặc biệt nhấn mạnh việc phát triển tư duy sáng tạo cho người học thông qua việc cho họ các cơ hội thể nghiệm, trải nghiệm nhiều hơn trong thực tiễn, nhất là với trẻ em. Theo Dewey: "Việc học của trẻ em phải đi từ trải nghiệm của chúng. Trải nghiệm vừa là nội dung vừa là phương pháp… Không có nội dung hay giá trị giáo dục hoặc giá trị bản thân mang tính tuyệt đối, bất biến được áp đặt từ bên ngoài cho trẻ em. Mọi thứ đều phải do từng cá nhân trẻ em tự mình tìm ra. Khi trẻ em tự mình trải nghiệm thì chúng mới tìm ra được giá trị của điều chúng trải nghiệm" [3, tr.16-17]. Từ quan điểm của Dewey và một số nhà nghiên cứu khác (Vygotsky, Lewin, Piaget…), lí thuyết về học tập trải nghiệm trong giáo dục thế kỉ XX đã ngày càng được phổ biến, ứng dụng rộng rãi.

Năm 1984, David Kolb - nhà lý luận giáo dục Hoa Kỳ đã cho xuất bản công trình: "*Trải nghiệm học tập: Kinh nghiệm là nguồn học tập và phát triển*" (Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development, Prentice Hall PTR, 2011). Trong cuốn sách này, Kolb đã chính thức giới thiệu lý thuyết học tập dựa vào trải nghiệm *(ELT - Experiential learning theory)*, đồng thời đưa ra mô hình học tập dựa vào trải nghiệm ứng dụng trong các trường học, các tổ chức xã hội ở mọi lúc, mọi nơi, cho mọi người nếu có thể tập hợp được và có mong muốn tiếp nhận các tri thức mới. Trải nghiệm không chỉ để học tập mà còn để chia sẻ. Kolb cho rằng một phần quan trọng đối với sự hình thành bất kì một giá trị nào là sự tương tác giữa kiến thức mới hoặc kinh nghiệm mới và kinh nghiệm đã có. Ông cũng cho rằng *học tập là quá trình mà trong đó kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi kinh nghiệm*. Ở môi trường học đường, người học không chỉ tiếp thu kiến thức từ người dạy và sách vở mà thay vào đó, thông qua quá trình trải nghiệm thực tiễn, người học còn có thể thu nhận thêm nhiều thông tin mới, vừa để kiểm tra nó, vừa củng cố, bổ sung, làm giàu có, phong phú hơn vốn kinh nghiệm của mình. Mô hình học tập trải nghiệm của Kolb bao gồm 4 giai đoạn trong một vòng tròn khép kín: *kinh nghiệm cụ thể*; *quan sát, đối chiếu và phản hồi*; *hình thành khái niệm trừu tượng*; *thử nghiệm trong tình huống mới*. Quan điểm và mô hình học tập trải nghiệm của Kolb, trên thực tế, hoàn toàn phù hợp với logic và qui luật nhận thức, song nó tập trung chú ý nhiều hơn vào tính tích cực nhận thức cá nhân của người học hơn là vai trò truyền thụ, tổ chức, hướng dẫn của người dạy. Và vì thế, nó đã làm thay đổi cơ bản nhận

thức, quan niệm và quy trình tổ chức dạy học trong các nhà trường lâu nay. Năm 2002, tại Hội nghị thượng đỉnh Liên hiệp quốc về phát triển bền vững, chương trình "*Dạy và học vì một tương lai bền vững*" đã được UNESCO thông qua, trong đó học phần "*Giáo dục trải nghiệm*" được giới thiệu, phổ biến như là một trong những thành tố không thể thiếu của giáo dục nhân loại thiên niên kỉ mới.

Việc kết hợp giữa "học" và "hành", tổ chức để người học trải nghiệm thực tiễn dưới hình thức các hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập… ở Việt Nam cũng được tiến hành từ lâu, nhưng đến tháng 8 năm 2015, cụm từ "*hoạt động trải nghiệm*" mới xuất hiện lần đầu tiên trong *Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể sau năm 2015* của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự thảo gồm có 8 lĩnh vực học tập chủ chốt (Ngôn ngữ và văn học; Toán học; Đạo đức - Công dân; Thể chất; Nghệ thuật; Khoa học Xã hội; Khoa học Tự nhiên; Công nghệ - Tin học) và hoạt động giáo dục bắt buộc với tên gọi là *hoạt động trải nghiệm*. Đồng thời với nó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng xây dựng bộ tài liệu và tổ chức tập huấn "*Kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học*" cho đông đảo giáo viên trong các nhà trường. Từ đây, các hình thức ngoại khóa, tham quan học tập… vốn khá hạn chế trước đó trong các trường được đặt chung một tên gọi và được khuyến khích, nghiên cứu, áp dụng, thậm chí trở thành một môn học nằm trong chương trình đào tạo Cử nhân Khoa học quản lí (liên kết với nước ngoài) như ở Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội. Đã có nhiều hội thảo quốc gia và quốc tế, nhiều đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước và cấp Bộ, nhiều luận án, luận văn nghiên cứu, bàn luận sâu về khái niệm, đặc điểm, các cách thức tổ chức, phương pháp đánh giá hoạt động này. Tuy nhiên, liệu các nghiên cứu, trao đổi, bàn luận ấy có đúng với bản chất của hoạt động trải nghiệm, và việc đề xuất các mô hình, tổ chức các hoạt động trải nghiệm ấy có đi vào thực chất, bảo đảm đúng mục tiêu của chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông hay không, có phù hợp không và cần làm thế nào mới phù hợp, có hiệu quả?

2.2. Thực tế thời lượng và định hướng nội dung của "Hoạt động trải nghiệm" trong chương trình giáo dục phổ thông mới

Không ai phủ nhận rằng trong các nhà trường Việt Nam lâu nay, các hoạt động giáo dục trải nghiệm cũng đã được tổ chức, song chưa được chú ý đúng mức, chưa được hiểu đúng vị trí, vai trò, tính chất của các hoạt động đó; chưa có hình thức đánh giá phù hợp; chưa xây dựng được một chương trình hoạt động đa dạng, phong phú với đầy đủ các thành tố của một chương trình giáo dục toàn diện và hiện đại… Nhằm khắc phục các hạn chế này, trong chương trình giáo dục phổ thông mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã diễn giải về sự cần thiết và cố gắng đưa ra qui định cụ thể về thời lượng hoạt động trải nghiệm dành cho từng lớp học ở từng cấp học, song có vẻ chưa thỏa đáng. Theo đó, hoạt động trải nghiệm cho cấp Tiểu học có tên gọi là hoạt động trải nghiệm, từ lớp 1 đến lớp 5 (tính qui đổi tương đương) là 105 tiết/năm; cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông có tên gọi là Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; cấp Trung học cơ sở qui định theo lớp, cấp Trung học phổ thông qui định trên các nhóm môn học trong chương trình từng năm, nhưng cũng với tổng số là… 105 tiết/năm. Thật đáng ngạc nhiên! Sự qui định đồng đều này khá bất hợp lí bởi hai lẽ: *Thứ nhất*, nếu coi hoạt động trải nghiệm là một hoạt động học tập bắt buộc, không phải trên lớp mà từ thực tiễn, nhằm giúp người học kiểm nghiệm bản thân, rèn luyện và phát triển năng lực, kĩ năng… thì số tiết/giờ này là quá ít so với tổng số giờ cả năm của từng lớp (ví dụ lớp 1: 105/875, lớp 5: 105/1050, lớp 8, 9: 105/1032…); *thứ hai*, yêu cầu và tính chất của hoạt động trải nghiệm ở mỗi cấp học khác nhau, học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ngoài trải nghiệm học tập còn trải nghiệm hướng nghiệp, do đó, nên cần điều chỉnh thời lượng cho phù hợp.